

Bản án số: 07/2019/HSPT

Ngày 27- 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Quang Huy

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Khánh Phương

Ông Hoàng Hữu Truyền

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Triệu Thị Tuyết - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa:
Ông Nông Ngọc Thuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2018/HSPT, ngày 28 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nông Văn B do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2018/HSST, ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK

*** Bị cáo bị kháng nghị**

Nông Văn B, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1979 tại huyện Pác Nặm, tỉnh Bắc Kạn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã NL, huyện PN, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Nông Văn V và bà Lê Thị N; vợ Lã Thị B: Có 03 con. Con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/6/2018 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Đinh Xuân Diệu - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không liên quan đến kháng nghị do vậy Tòa không triệu tập.**

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 20 phút ngày 25/6/2018 tại thôn K, xã NL, huyện PN, Công an huyện PN phát hiện và bắt quả tang đối tượng Nông Văn B đang điều khiển xe mô tô BKS 97B1- 073.62 chở Hoàng Văn T, sinh năm 1970, trú tại Tiểu khu I, thị trấn CR, huyện BB, tỉnh BK về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần đằng trước bên phải B đang mặc một bao thuốc lá nhãn hiệu VinataB bên trong có 02 gói nilon màu xanh, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen, số tiền 1.900.000đ và một số đồ vật tài liệu có liên quan; Kiểm tra phát hiện và thu giữ tại túi quần đằng trước bên trái T đang mặc một vỏ Bo thuốc lá nhãn hiệu Gold Lion, bên trong có một gói nhỏ được gói hai lớp bằng giấy in màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy, tạm giữ 01 điện thoại di động và một số đồ vật, tài liệu có liên quan.

Hồi 16 giờ 00 ngày 26/6/2018 Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét chỗ ở và các công trình liên quan của Nông Văn B phát hiện và tạm giữ tại mái chuồng lợn một vỏ Bao thuốc lá Du lịch màu trắng bên trong có một gói nhỏ được gói bằng giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra Nông Văn B khai nhận: B được mua ma túy nhiều lần, lần gần đây nhất là ngày 25/6/2018 mua với một người đàn ông không biết lai lịch tại bến xe khách thành phố TN, tỉnh TN về để sử dụng và bán với số tiền 3.200.000đ được 02 gói ma túy. Sau khi mua được ma túy, B đi xe khách về đến thị trấn CR, huyện B thì gọi điện thoại cho Hoàng Văn T để nhờ T chở B về nhà, T đồng ý. Khi B chở T đến khu vực thôn PM, xã TG, huyện B B thì B dừng xe và đi vào trong khe núi để sử dụng ma túy và chia số ma túy mua được thành các gói nhỏ. Sau đó B đi ra và chia cho T 01 gói nhỏ ma túy T nhận 01 gói ma túy rồi vào trong khe núi đi vệ sinh. Do đã có liên lạc qua điện thoại từ trước với Nguyễn Mạnh T, B đợi ở ngoài và một mình bán 01 gói ma túy cho Nguyễn Mạnh T với giá 100.000^d, và bán cho một người đàn ông không biết lai lịch 01 gói ma túy với giá 1.800.000^d, khi về đến thôn NT, xã TG, huyện B B bán 01 gói ma túy với giá 250.000^d cho Bàn Sành P sinh năm 1979 trú tại thôn N, xã X, huyện PN nhưng B không lấy tiền của P mà trừ vào số tiền trước đây B nợ P.

Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến trước ngày 25/6/2018, B đã nhiều lần bán ma túy cho những người sau: Bán cho Nguyễn Mạnh T sinh năm 1994 trú tại Tiểu khu 4, Thị trấn CR, huyện BB, tỉnh BK 03 lần, cụ thể: Khoảng tháng 3/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại bến xe khách huyện B B; Đầu tháng 5/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại nhà của B; Giữa tháng 5/2018 bán 01 gói ma túy với giá 50.000đ tại nhà của B.

Bán cho Bàn Sành P sinh năm 1979 trú tại thôn N, xã XL, huyện PN 01 lần vào tháng 6/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại gần nhà của B.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2018/HSST, ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK đã Quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nông Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nông Văn B 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 6 năm 2018.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm:

- 01 (Một) phong bì ký hiệu B6 bên trong chứa giấy gói và vỏ phong bì cũ.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T68 mẫu hoàn trả sau giám định vụ Nông Văn B, Hoàng Văn T bên trong có chứa 1,93g (Một phẩy chín B gam) heroine cùng phong bì, Bo gói cũ.

- 01 (Một) phong bì ký hiệu T72 mẫu hoàn trả sau giám định vụ Nông Văn B bên trong có chứa 0,015g (Không phẩy không một năm gam) heroine cùng phong bì, Bo gói cũ.

- 01 (Một) vỏ Bo thuốc lá nhãn hiệu VinataB

- 01 (Một) tờ lịch ngày 20/6/2018

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước những vật chứng gồm

- 1.900.000đ (Một triệu chín trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen đã qua sử dụng cùng 01 sim điện thoại số 01672127026.

- Buộc bị cáo phải nộp ngân sách Nhà nước số tiền 250.000^d (Hai trăm năm mươi nghìn đồng)

Trả lại cho bị cáo các vật chứng gồm:

- 01 (Một) thẻ bảo hiểm y tế mang tên Nông Văn B

- 01 (Một) giấy phép lái xe mang tên Nông Văn B

- 01 (Một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nông Văn B

- 01 (Một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Bàn Văn T.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK kháng nghị Bản án sơ thẩm đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh BK xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm theo hướng hủy bản án hình sự số 15/2018/HSST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK vì những lý do sau:

- Xét xử và kết tội đối với hành vi Viện kiểm sát không truy tố.

- Chưa nhận định, giải quyết đối với hành vi Viện kiểm sát đã truy tố, dẫn đến áp dụng biện pháp tư pháp chưa đảm bảo.

- Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án không đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn thay đổi nội dung kháng nghị đề nghị Hội đồng xét xử phúc sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm: Nhất trí với nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn, đề nghị HĐXX xem xét giải quyết vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK phù hợp với quy định tại Điều 336 và 337 của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền và thời hạn kháng nghị nên nội dung kháng nghị được Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo quy định của pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Nông Văn B thể hiện:

Vào hồi 08 giờ ngày 25/6/2018 bị cáo bắt xe khách từ huyện B Bể, tỉnh Bắc Kạn đi đến Bến xe khách TN, tỉnh TN tìm mua ma túy về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Trong khoảng thời gian từ 15 giờ 30 phút đến 16 giờ 20 ngày 25/6/2018 tại thôn P và thôn N, xã T, huyện B B, tỉnh BK bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy 03 lần cho Nguyễn Mạnh T, Bàn Sành P và một người không biết tên tuổi để kiếm lời thu được số tiền 1.900.000^d (Một triệu chín trăm nghìn đồng), chưa tính số tiền bị cáo bán cho P một gói ma túy để trừ nợ 250.000^d. Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 3/2018 đến trước ngày 25/6/2018, B đã 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T thu được số tiền 250.000đ; Bán cho Bàn Sành P 01 lần/01 gói ma túy với số tiền 100.000đ.

Khi bắt quả tang và khám xét nhà của bị cáo thu giữ 03 gói nhỏ chất ma túy có trọng lượng là 2,01g (Hai phẩy không một gam).

Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Mặc dù nhận thức rõ hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc phạm tội. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, do vậy Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nông Văn B về

tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn:

* Đối với việc kết tội về hành vi Viện kiểm sát không truy tố, xét thấy:

Cáo trạng số 16/CT-VKSPN, ngày 30/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện PN nhận định bị cáo Nông Văn B bán trái phép chất ma túy cho một người không rõ lai lịch 01 gói ma túy với số tiền 1.800.000đ là không đảm bảo căn cứ vì không xác định rõ được lai lịch cụ thể của người đàn ông này và Viện kiểm sát nhân dân huyện PN không truy tố về hành vi phạm tội này của bị cáo nhưng Tòa Cấp sơ thẩm đã xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi bị cáo bán ma túy cho người đàn ông lạ mặt là không phù hợp với quy định của pháp luật vì chỉ thông qua lời khai của bị cáo mà không xác định được lai lịch cụ thể của người đàn ông này do vậy nội dung kháng nghị này là có căn cứ cần được chấp nhận.

Tuy nhiên qua xét hỏi làm rõ nội dung này, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo đã thừa nhận ngày 25/6/2018 được bán 01 gói ma túy cho một người đàn ông không biết rõ lai lịch với số tiền 1.800.000đ, đồng thời bị cáo khẳng định số tiền 1.900.000đ bị tạm giữ là tiền do bán ma túy mà có (trong đó số tiền bán ma túy cho người đàn ông lạ mặt là 1.800.000đ) bị cáo đã nhất trí về việc tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền bán ma túy trên, mặc dù không xem xét về trách nhiệm hình sự nhưng xét thấy việc cấp sơ thẩm xét xử áp dụng biện pháp tư pháp tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000đ của bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến của Viện kiểm sát, giữ nguyên việc áp dụng biện pháp tư pháp tịch thu sung quỹ nhà nước đối với số tiền 1.800.000đ do bị cáo bán ma túy mà có.

* Về việc chưa nhận định, giải quyết đối với các hành vi Viện kiểm sát đã truy tố, dẫn đến việc áp dụng biện pháp tư pháp không đảm bảo, xét thấy:

Căn cứ vào Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện PN và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện bị cáo đã có hành vi bán ma túy Nguyễn Mạnh T (Sinh năm 1994, trú tại Tiểu khu 4, thị trấn CR, huyện BB) cụ thể:

- Vào khoảng tháng 3/2018 đến ngày 25/6/2018 bị cáo đã 04 lần bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T (Sinh năm 1994, trú tại Tiểu khu 4, thị trấn CR, huyện B B) cụ thể: Tháng 3/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại bến xe khách huyện BB; Đầu tháng 5/2018 bán 01 gói với giá là 100.000đ tại nhà của B; Giữa tháng 5/2018 bán 01 gói ma túy với giá 50.000đ; Ngày 25/6/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại thôn PM, xã TG, huyện B B.

- Vào tháng 6/2018 bị cáo đã 02 lần bán ma túy cho Bàn Sành P (Sinh năm 1979, trú tại thôn NN, xã XL, huyện PN) cụ thể: Tháng 6/2018 bán 01 gói ma túy với giá 100.000đ tại gần nhà của B; Ngày 25/6/2018 bán 01 gói ma túy với

giá 250.000đ tại NT, xã TG, huyện B B, số tiền này được trừ đi số tiền trước đây B nợ P.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và thừa nhận được bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T 04 lần, bán cho Bàn Sành P 02 lần, ngoài ra bị cáo còn thừa nhận được bán ma túy cho một người đàn ông lạ mặt, tuy nhiên Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS - ST, ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện PN chỉ nhận định xem xét trách nhiệm hình sự và áp dụng biện pháp tư pháp đối với 02 lần bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, cụ thể: Vào ngày 25/6/2018 bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T 01 gói ma túy với giá 100.000đ; bán cho Bàn Sành P 01 gói ma túy với giá 250.000đ, còn 04 lần bị cáo đã bán ma túy, trong đó có 03 lần bị cáo bán cho Nguyễn Mạnh T và 01 lần bị cáo bán cho Bàn Sành P thu được số tiền 350.000đ nhưng Cấp sơ thẩm chưa đánh giá nhận định đầy đủ trong bản án và không áp dụng biện pháp tư pháp đối với những lần phạm tội này là thiếu sót, do vậy cần nhận định thêm đối với 04 lần bị cáo bán ma túy này và tịch thu số tiền 350.000đ do bị cáo bán ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước thì mới đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Do vậy kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK đối với nội dung này là có căn cứ, cần được chấp nhận.

* Đối với nội dung thông báo sửa chữa, bổ sung bản án, xét thấy: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 11/12/2018 Tòa án nhân dân huyện PN đã Ban hành Thông báo số 04/2018/TB - TA về việc sửa chữa, bổ sung bản án hình sự sơ thẩm số 15/2018/HS - ST, ngày 20/11/2018. Tại thông báo sửa chữa, bổ sung bản án, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa đã bổ sung vào phần nhận định của bản án về hành vi bị cáo bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T 03 lần và bán cho Bàn Sành P 01 lần.

Theo quy định tại Điều 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự thì việc sửa chữa bổ sung bản án không được làm thay đổi bản chất vụ án hoặc gây bất lợi cho bị cáo, tuy nhiên trong vụ án này Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa đã bổ sung thêm hành vi phạm tội của bị cáo vào phần nhận định của bản án là không phù hợp với quy định của pháp luật, do vậy kháng nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, Cấp sơ thẩm cần phải rút kinh nghiệm.

Mặc dù bản án sơ thẩm có những thiếu sót nhưng xét tổng thể việc giải quyết vụ án thấy rằng Cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đồng thời đã áp dụng tình tiết định khung "Phạm tội hai lần trở lên" theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 251/BLHS để xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 (Bảy) năm tù là phù hợp với quy định của pháp luật và tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát được chấp nhận không làm thay đổi bản chất vụ án, do vậy cần chấp nhận một phần nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK

[4] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX Cấp phúc thẩm chấp nhận toàn bộ nội dung kháng nghị của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh BK, sửa bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK theo hướng không

xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự đối với hành vi bị cáo bán ma túy cho người đàn ông lại mặt và đề nghị không tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.800.000đ do bị cáo bán ma túy mà có, đồng thời xem xét trách nhiệm hình sự thêm đối với 04 lần bị cáo đã bán ma túy cho Nguyễn Mạnh T, Bàn Sành P, tịch thu số tiền 350.000đ do bị cáo bán ma túy mà có để sung quỹ Nhà nước.

[5] Án phí: Vụ án do Viện kiểm sát kháng nghị nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 355; điểm a, khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BK, sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 15/2018/HSST, ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện PN, tỉnh BK

- Áp dụng điểm b, khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 Điều 51/BLHS, xử phạt bị cáo Nông Văn B 07 (Bảy) năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018.

*** Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 106/BLTTHS.

- Truy thu số tiền 350.000đ (B trăm năm mươi nghìn đồng) do bị cáo phạm tội mà có để sung quỹ Nhà nước.

2. **Án phí:** Bị cáo Nông Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Khánh Phương - Hoàng Hữu Truyền

Hà Quang Huy

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an TP BK;
- VKSND TP BK ;
- TAND TP BK;
- Chi cục THADS TP BK;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Công an TP BK;
- VKSND TP BK ;
- TAND TP BK;
- Chi cục THADS TP BK;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy